

Số: 323/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 385/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1979

Bị đơn: Chị Phan Thị Thu P, sinh năm 1978

Đều có địa chỉ: Tổ 11, phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thành T và chị Phan Thị Thu P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Nguyễn Thành T và chị Phan Thị Thu P, đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Phương A, sinh ngày 01/12/2003 và cháu Nguyễn Thu Gi, sinh ngày

10/12/2010 khi ly hôn cháu Phương Anh đã trưởng thành anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đồng thời thống nhất thỏa thuận chị Phan Thị Thu P là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Thu Gi cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Thành T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Thành T cấp tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Phan Thị Thu P với mức 2.500.000đ/tháng kể từ tháng 8/2022, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Phan Thị Thu P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Thành T không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên thì hàng tháng anh T còn phải chịu khoản tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định Điều 357 và Điều 468 của Bộ Luật Dân sự.

-Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung và các khoản cho vay: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Anh Nguyễn Thành T, tự nguyện nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ tiền tạm ứng án phí cấp dưỡng nuôi con vào ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0001352 ngày 22/7/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND P.QT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thu Thuận

